PHỤ LỤC
PHÂN KHAI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2020
HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI - THỊ XÃ AN NHƠN

(Kèm theo Quyết định số: 1551 */QĐ-UBND ngày 24 /4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng *(tên thôn)*	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của CT UBND tỉnh
Thị xã An Nhơn						**10.960,0**
1	**Xã Nhơn Hậu**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
a	Tuyến giao thông nhà Bảy Quận - Nhà văn hóa Bắc Nhạn Tháp	Bắc Nhạn Tháp	Dài 1.182,38m	2019	3.121	796
	Tiêu chí 5: Trường học					
b	Trường mẫu giáo Nam Tân, hạng mục: Xây dựng một phòng học	Nam Tân	Diện tích 73,5m2	2019	788	300
2	**Xã Nhơn Phong**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
	Xây dựng tuyến đường Bến Đá Thanh Giang – Trung Lý	Trung Lý - Thanh Giang	273m	2020	2.198	1.096
3	**Xã Nhơn Tân**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng *(tên thôn)*	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của CT UBND tỉnh
Thị xã An Nhơn						**10.960,0**
a	Xây dựng mở rộng giao thông tuyến Quốc lộ 19 đi Tráng Long - Nhơn Lộc; Hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước	Nam Tượng 1	Dài 1565,21m	2020	7.509	700
b	Xây dựng bê tông giao thông tuyến từ cổng Hồ Núi 1 đến giáp đường bê tông thôn Thọ Tân Nam và đoạn từ nhà ông Thái Duy Long đến giáp bê tông xóm Hóc Cùng	Thọ Tân nam	Dài 783,72m	2019 - 2020	1.718	396
4	**Xã Nhơn Lộc**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.638, đoạn Km119+277 - Km119+850,6	Tân Lập	Dài 573,6m	2020	9.928	1.096
5	**Xã Nhơn Khánh**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
	Đường trục thôn Quan Quang (điểm đầu: Lỡ Đình Phong (xóm 3) - Điểm cuối: Ngã 3 nhà Nguyễn Văn Lăng (xóm 4))	Quan Quang	Dài 1199,16m	2020	2.949	1.096
6	**Xã Nhơn Mỹ**					**1.096,0**
	Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa					
	Nhà Văn hóa xã Nhơn Mỹ	Thiết Tràng	1 tầng, 630 m2	2018	4.622	1.096
7	**Xã Nhơn Hạnh**					**1.096,0**

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng *(tên thôn)*	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của CT UBND tỉnh
Thị xã An Nhơn						**10.960,0**
	Tiêu chí 3: Thủy lợi					
a	Kiên cố hóa tuyến mương từ Đập số 10 đến ruộng ông 7 Tâm	Lộc Thuận	Dài 550m	2019	559	95
b	Kiên cố hóa tuyến mương từ ruộng ông Hùng đến Chà Di	Tịnh Hòa	Dài 740m	2019	730	123
c	Kiên cố hóa tuyến mương từ cầu Mương Tre đến bờ Bạn Thu	Hòa Tây	Dài 325m	2019	685	117
d	Kiên cố hóa tuyến mương từ bờ Bạn Thu đến Hầm Kiệu	Hòa Tây	Dài 360m	2019	704	119
đ	Kiên cố hóa tuyến mương từ bờ Tạ đến cầu Ông Lãng	Hòa Tây	Dài 340m	2019	883	151
e	Kiên cố hóa tuyến mương từ cầu Cầm Cố đến mương Tre	Hòa Tây	Dài 270m	2019	631	107
g	Kiên cố hóa tuyến mương từ Chẩn 1 đến Cống Thu 12	Hòa Tây	Dài 390m	2019	904	116
	Tiêu chí 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn					
h	Nâng cấp, sửa chữa mái nhà lồng, hệ thống thoát nước chợ Nhơn Thiện	Nhơn Thiện	Nâng cấp, cải tạo	2019	1.092	268
8	**Xã Nhơn Phúc**					**1.096,0**

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng *(tên thôn)*	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của CT UBND tỉnh
Thị xã An Nhơn						**10.960,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
a	Đường BTXM từ nhà ông Hà Văn Chức đến nhà ông Nguyễn Xuân Đăng	An Thái	Dài 249,68m	2020	750	274
b	Đường BTXM liên xóm; Hạng mục 1: Từ nhà bà Lỡ Thị Hồng Hạnh đến nhà Hà Văn Chức; Hạng mục 2: Từ nhà Trương Văn Bảy đến ĐT 638; Hạng mục 3: Từ nhà Nguyễn Xuân Đăng đến ĐT 638	An Thái	Dài 185m	2020	720	274
c	Tuyến đường ĐT 636 - Lâm Thị Mười (Điểm đầu: ĐT 636 - Điểm cuối: Lâm Thị Mười)	An Thái	Dài 580 m	2019	1.252	248
	Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm					
d	Hệ thống thoát nước thải làng nghề Bánh bún An Thái	An Thái	Dài 580 m	2019	800	300
9	**Xã Nhơn Thọ**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
a	Đầu tư tuyến đường mẫu từ QL19 đi cầu qua kênh N4 xóm Thọ Phước	Thọ Lộc 1, Thọ Lộc 2	Dài 881m	2019	1.520	653
b	Đầu tư tuyến đường mẫu từ QL19 đi cầu Bến Trảy	Thọ Lộc 1, Thọ Lộc 2	Dài 1.852m	2019	2.053	97

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng *(tên thôn)*	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của CT UBND tỉnh
Thị xã An Nhơn						**10.960,0**
c	Cấp phối tuyến đường từ đường BTXM nhà ông Phạm Ngọc Chánh đến cầu Thọ Phước	Đông Bình,Thọ Lôc 2	Dài 981m	2019	470	235
d	Cấp phối tuyến đường từ cầu Thương đến nhà ông Nguyễn Văn Đợt xóm Mỹ Trung	Ngọc Thạnh	Dài 362m	2019	222	111
10	**Xã Nhơn An**					**1.096,0**
	Tiêu chí 2: Giao thông					
a	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông đoạn từ Cầu Phú Đa đến giáp Háo Lễ	Tân Dân	Dài 2000 m	2019-2020	4.064	300
b	Nâng cấp mở rộng tuyến đường giao thông đoạn từ ngã tư đường mới QL1A thộn Trung Định đến bờ tràn, giáp NTLS xã Nhơn An	Trung Định	Dài 2000 m	2019-2020	8.821	510
c	Nâng cấp mở rộng tuyến đường giao thông đoạn từ ngã tư đường mới thôn Háo Đức đến quán Bầu Sáo (giai đoạn 2)	Háo Đức	Dài 2500 m	2020	5.214	286